

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SH
TỈNH PHÚ YÊN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 16/2022/DSST
Ngày 07-10-2022
V/v Tranh chấp HĐ tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SH, TỈNH PHÚ YÊN
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Đông

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Hồng Thái;
2. Bà Trần Thị Thúy.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Võ Kim Vinh - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện SH, tỉnh Phú Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện SH, tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa: Bà Lương Như Hoàn - Kiểm sát viên

Ngày 07 tháng 10 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện SH xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 49/2022/TLST-DS ngày 25 tháng 7 năm 2022 về Tranh chấp hợp đồng tín dụng, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2022/QĐST-DS ngày 06 tháng 9 năm 2022, Quyết định thay đổi người tiến hành tố tụng số 16/2022/DSST-QĐ ngày 09 tháng 9 năm 2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 15/2022/QĐST-DS ngày 22/9/2022 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ngân hàng A do ông Trần Văn Thanh Minh - Phó giám đốc phòng giao dịch ngân hàng Chính sách xã hội huyện SH, chi nhánh tỉnh Phú Yên làm đại diện theo văn bản ủy quyền ngày 08 tháng 7 năm 2022. Địa chỉ liên hệ: Số 08 Trần Hưng Đạo, khu phố 5, thị trấn Hai Riêng, huyện SH, tỉnh Phú Yên. Có mặt.
2. *Bị đơn:* Vợ chồng ông Nguyễn Trọng H sinh năm 1962 bà Huỳnh Thị T sinh năm 1966 và con trai Nguyễn L sinh năm 1993. Có cùng địa chỉ: Thôn T, xã ĐBT, huyện SH, tỉnh Phú Yên. Điều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn là Ngân hàng A trình bày:

Ngày 18/6/2015 Ngân hàng A, phòng giao dịch huyện SH, tỉnh Phú Yên cho hộ ông H bà T và anh L vay mã 6600000704660324 nguồn vốn nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn 12.000.000^d, thời hạn vay 60 tháng, thời hạn

gia nợ 12 tháng đến 05/7/2021, lãi suất 0,75%/tháng, lãi quá hạn 0,975%/tháng (vay không có tài sản bảo đảm).

Ngày 25/6/2016 cho vay mã 600000713118503 nguồn vốn hộ sản xuất kinh doanh tại vùng khó khăn 50.000.000 đồng, thời hạn vay 36 tháng, hạn trả nợ 25/6/2021 lãi suất 0,75%/tháng, lãi quá hạn 0,975%/tháng (vay không có tài sản bảo đảm).

Tính đến ngày 07/10/2022, còn nợ 62.000.000 đồng gốc vay và 14.372.330 đồng lãi vay, tổng cộng 76.372.330 đồng

Sau nhiều lần đôn đốc trả nợ nhưng hộ ông H bà T không trả nợ, mà bỏ địa phương đi đâu không rõ, vì vậy Ngân hàng Ayêu cầu Tòa án tuyên buộc: Vợ chồng ông H bà T và con trai Nguyễn L phải trả toàn bộ số nợ 76.372.330 đồng (trong đó 62.000.000 đồng tiền gốc, 14.372.330 đồng tiền lãi tính đến ngày 07/10/2022) và tiền lãi phát sinh từ ngày 08/10/2022 đến ngày trả hết nợ theo hợp đồng tín dụng và quy định về lãi suất của chính phủ.

Bị đơn là vợ chồng ông Nguyễn Trọng H bà Huỳnh Thị T và con trai Nguyễn L vắng mặt trong toàn bộ quá trình tố tụng, không có lời trình bày.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Hình phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án:

Về tố tụng: Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật về xét xử sơ thẩm; xác định đúng thẩm quyền, đúng quan hệ pháp luật tranh chấp, đúng tư cách tham gia tố tụng. Nguyên đơn đã thực hiện đúng, đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật. Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ trong quá trình tố tụng nhưng cố tình vắng mặt nên Hội đồng xét xử xử vắng mặt bị đơn là đúng quy định.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại các Điều 107, 110 BLDS 2005; Điều 103, 280, 466, 468 BLDS 2015 chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng A: Buộc vợ chồng ông Nguyễn Trọng H bà Huỳnh Thị T và con trai Nguyễn L phải có trách nhiệm liên đới trả số nợ 76.372.000 đồng (trong đó nợ gốc 62.000.000 đồng, lãi vay phát sinh đến ngày 07/10/2022 là 14.372.000 đồng) và lãi phát sinh kể từ ngày 08/10/2022 cho đến khi trả hết nợ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Qua kiểm tra các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về thẩm quyền xét xử: Ngân hàng A, phòng giao dịch huyện SH, tỉnh Phú Yên có đơn khởi kiện vợ chồng ông Nguyễn Trọng H bà Huỳnh Thị T cùng con trai là Nguyễn L, cư trú tại Thôn T, xã ĐBT, huyện SH, tỉnh Phú Yên. Theo quy định tại khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Sông Hình, tỉnh Phú Yên đã thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền.

[2] Về quan hệ pháp luật: Xét yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng A đối với ông Nguyễn Trọng H bà Huỳnh Thị T anh Nguyễn L thì đây là tranh chấp hợp đồng tín dụng theo quy định của Bộ luật dân sự 2015 và Luật các tổ chức tín dụng.

[3] Về thủ tục tố tụng: Vợ chồng ông Nguyễn Trọng H bà Huỳnh Thị T và con trai là anh Nguyễn L đã được tổng đạt hợp lệ nhưng đều vắng mặt trong toàn bộ quá trình tố tụng và tại phiên tòa lần thứ hai, nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 tiến hành xét xử vắng mặt vợ chồng ông H bà T, anh L.

[4] Về nội dung tranh chấp: Trong toàn bộ quá trình tố tụng, các văn bản tố tụng được tổng đạt hợp lệ theo đúng quy định của pháp luật, nhưng vợ chồng ông H bà T, anh L cố tình vắng mặt, được xem là từ bỏ quyền trình bày, đưa ra chứng cứ, chứng minh để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình, nên cần chấp nhận lời trình bày và các chứng cứ tài liệu của nguyên đơn về việc vợ chồng ông H bà T, anh L có vay 62.000.000 đồng tiền gốc đến nay chưa trả. Vì vậy Ngân hàng khởi kiện yêu cầu bên vay nợ trả 62.000.000 đồng gốc vay và lãi phát sinh theo quy định tại các Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng; các Điều 357, 466 và Điều 463 Bộ luật Dân sự 2015 là có cơ sở chấp nhận. Cụ thể:

- Tiền nợ gốc là: 62.000.000^d

- Lãi vay: đến 07/10/2022: 14.732.000 đồng (đã làm tròn số);

Tổng cộng 76.732.000 đồng (đã làm tròn số) và lãi phát sinh theo hợp đồng và quy định điều chỉnh của Chính phủ (nếu có), kể từ ngày 08/10/2022 cho đến khi trả hết nợ.

[5] Về trách nhiệm trả nợ: Bà Huỳnh Thị T đứng tên đại diện hộ gia đình vay tiền, mục đích vay là chăn nuôi bò phát triển kinh tế gia đình và cải tạo hệ thống nước sạch vệ sinh gia đình, Giấy ủy quyền ngày 12/6/2018 thể hiện ông H và con trai là anh L ủy quyền cho bà T đại diện vay vốn, cam kết chịu trách nhiệm đối với toàn bộ các khoản vay tại ngân hàng chính sách xã hội, được Ủy ban nhân dân xã ĐBT xác nhận. Vì vậy, đối với các khoản vay này, có cơ sở xác định đây là khoản vay chung, các thành viên trong hộ phải có trách nhiệm liên đới trả nợ theo quy định tại Điều 25, Điều 27 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 107, Điều 110 BLDS 2005; Điều 280 BLDS 2015.

Việc đề xuất giải quyết về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Hình là có cơ sở, phù hợp với nhận định của Tòa án

[6] Về án phí: Bị đơn có trách nhiệm trả nợ cho nguyên đơn nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm tương ứng là: 76.732.000 đồng x 5% = 3.836.600 đồng theo quy định về án phí, lệ phí tại Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 và Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[7] Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, các Điều 147, 227, 228, 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng; các Điều 107, 110 Bộ luật dân sự 2005; các Điều 103, 280, 357, 466 và Điều 463 Bộ luật Dân sự 2015;

Căn cứ Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng A, phòng giao dịch huyện SH, tỉnh Phú Yên: Buộc bị đơn vợ chồng ông Nguyễn Trọng H bà Huỳnh Thị T và con trai Nguyễn L phải có trách nhiệm liên đới trả cho Ngân hàng A, phòng giao dịch huyện SH, tỉnh Phú Yên tổng số tiền 76.372.000 đồng (bảy mươi sáu triệu ba trăm bảy mươi hai ngàn đồng, trong đó tiền gốc vay 62.000.000 đồng, tiền lãi tính đến ngày 07/10/2022 là 14.372.000 đồng) và tiền lãi theo khế ước vay tín dụng mã 6600000704660324, 600000713118503 và quy định điều chỉnh của Chính phủ (nếu có) kể từ ngày 08/10/2022 cho đến khi trả hết nợ.

Về án phí: vợ chồng ông Nguyễn Trọng H bà Huỳnh Thị T và con trai Nguyễn L phải chịu 3.819.000 đồng (ba triệu tám trăm mười chín ngàn đồng) án phí sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN- CHỦ TÒA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND h.Sông Hinh;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND h.Sông Hinh;
- Các đương sự;

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Lưu HS, VP.

Lương Thị Đông